*Ngày dạy: 14/9/2023*

**Tiếng Việt**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: DẤU GẠCH NGANG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nhận biết được công dụng đánh dấu chuỗi liệt kê của dấu gạch ngang.
* Sử dụng được dấu gạch ngang khi viết văn bản.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* Thực hiện BT ở lớp và ở nhà.

***Năng lực riêng:*** Hình thành, phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm (thông qua hoạt động học tập và hợp tác với bạn bè).

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Thuyết trình, đàm thoại, thảo luận nhóm.

**2. Hình thức tổ chức dạy học**

* Hoạt động độc lập, hoạt động nhóm, hoạt động lớp.

**III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Bài giảng trình chiếu các BT.
* Giấy A4.
* Máy tính, tivi.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS từng bước làm quen với bài học.  **b. Cách tiến hành**  ***\* Kiểm tra bài cũ***  - GV yêu cầu HS nhắc lại kiến thức về dấu gạch ngang đã học ở lớp 3.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS.  ***\* Giới thiệu bài***  - GV giới thiệu bài mới cho HS:  *Ở lớp 3, các em đã biết dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu lời nói của các nhân vật trong đối thoại. Hôm nay, chúng ta tìm hiểu thêm một tác dụng nữa của dấu câu này.*  - GV ghi tên bài học: ***Luyện từ và câu – Dấu gạch ngang.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nhận xét**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được công dụng của dấu gạch ngang.  **b. Cách tiến hành**  - GV mời 1 – 2 HS đọc BT ở phần *Nhận xét*, cho HS thảo luận nhóm đôi về yêu cầu BT.    - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS báo cáo kết quả. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:  *Trong bảng này, dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.*  **Hoạt động 2: Rút ra bài học**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được nội dung bài học.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS trình bày kiến thức cần ghi nhớ vừa rút ra từ hoạt động 1: *Dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.*  **Hoạt động 3: Luyện tập**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS sẽ:  - Nắm được công dụng của dấu gạch ngang.  - Vận dụng kiến thức về dấu gạch ngang vào việc viết văn bản.  **b. Cách tiến hành**  - GV cho HS đọc yêu cầu của BT1, hoạt động nhóm, viết lại đoạn văn có sử dụng dấu gạch ngang đánh dấu các ý được liệt kê.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS báo cáo kết quả trước lớp. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:  *Trẻ em có bổn phận sau đây:*   * *Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.* * *Kính trọng thầy giáo, cô giáo.* * *Lễ phép với người lớn.* * *Thương yêu em nhỏ.* * *Đoàn kết với bạn bè.* * *Giúp đỡ người già yếu, người khuyết tật, tàn tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn.*   - GV cho HS đọc yêu cầu BT2, làm việc cá nhân, viết một đoạn văn ngắn kể về những đức tính tốt của em, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang để đánh dấu các ý được liệt kê.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS báo cáo kết quả trước lớp. Các HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá.  **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Viết một đoạn văn chủ đề tự chọn có sử dụng dấu gạch ngang.  + Chuẩn bị cho bài học *Danh từ chung, danh từ riêng* tiếp theo. | - HS lắng nghe GV nêu yêu cầu.  - HS trả lời câu hỏi: *Dấu gạch ngang dùng để đánh dấu lời nói của các nhân vật trong đối thoại.*  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.  - HS hoạt động nhóm, thực hiện BT.  - HS báo cáo kết quả.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS rút ra kiến thức cần ghi nhớ.  - HS hoạt động nhóm, thực hiện yêu cầu.  - HS báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện.  - HS báo cáo kết quả.  *VD: Mặc dù còn phải cố gắng rèn luyện nhiều nhưng em là một cô bé có nhiều ưu điểm:*   * *Biết giúp đỡ bạn bè và những người xung quanh.* * *Luôn chăm chỉ và quyết tâm trong học tập.* * *Biết giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà.* * *Biết lễ phép với người lớn tuổi.*   - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS tập trung lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..................................................................................................................................................................................................................................................................